TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÃNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2021/HS-ST
Ngày 16-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Tâm;

Bà Đinh Thị Tâm.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại nhà văn hóa thôn Đ, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 và Quyết định thay đổi Hội thẩm số 29/2021/QĐ-TA ngày 15 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Hoàng Văn T2, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 21 tháng 01 năm 1989 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N1 (sinh năm 1954) và bà Âu Thị K (sinh năm 1953); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không có; tiền án: Tại Bản án số 17/2019/HSST ngày 13/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; chấp hành xong ngày 29/6/2020, chưa được xóa án tích; nhân thân: Đã bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/8/2021, tạm giam từ ngày 11/8/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hoàng Văn C; sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn P, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Lê Văn Q. Vắng mặt.

2. Anh Phan Mạnh H1. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Lý Văn T3. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T2 nghiện chất ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 05/8/2021 Hoàng Văn T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12T1-92** của anh trai là Hoàng Văn C đến thôn N2 (nay là thôn N3), xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ); Hoàng Văn T2 dùng số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng mua được 01 (một) túi nilon bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy Hoàng Văn T2 cất vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Khi về đến thôn P, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tang vật. Tổ công tác đã thu giữ của Hoàng Văn T2: 01 (một) túi nilon, bên trong có chứa cục chất bột màu nâu trắng nghi là ma túy Heroine được niêm phong trong một phong bì ghi chữ "QT HOÀNG VĂN T2"; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 12T1-92**, đã qua sử dụng, nhiều vết trầy xước, lắp 01 (một) gương chiếu hậu bên trái và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị vỡ.

Tại Kết luận giám định số 281/KL-PC09 ngày 07/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Chất cục, bột màu nâu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 1,372 gam (đã trừ bì)".

Tại Cơ quan điều tra: Anh Lê Văn Q khai: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-92** anh mua năm 2011, năm 2017 anh đã bán chiếc xe này cho anh Phan Mạnh H1 là chủ cửa hàng xe máy H2 ở ngã * thị trấn N4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, khi bán không làm giấy tờ, không còn thuộc quyền sở hữu của anh, đề nghị xét xử vụ án vắng mặt anh. Anh Phan Mạnh H1 khai: Khoảng năm 2017, 2018 anh Lê Văn Q ở thôn N5, xã T5, huyện V đến cửa hàng xe máy H2 của anh bán cho anh một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 12T1-92**; sau đó anh đã bán chiếc xe này cho anh Hoàng Văn C ở xã T1, huyện V; anh không còn liên quan gì và xin vắng mặt tại phiên tòa.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, anh Lý Văn T3 khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 26/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T2 về tội Tàng

trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận bản thân tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-92**, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Hoàng Văn C trình bày: Chiếc xe này là của anh Hoàng Văn C mua tại cửa hàng xe máy H2 ở ngã * thị trấn N4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; khi mua xe đã qua sử dụng, không làm giấy tờ mua bán. Việc bị cáo Hoàng Văn T2 sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy anh Hoàng Văn C không biết, đề nghị xem xét trả lại xe cho anh Hoàng Văn C.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T2 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn T2 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại; trả lại anh Hoàng Văn C 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-92**; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của những người làm chứng đã được triệu tập, những người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ và đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ theo khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 12 giờ ngày 05/8/2021, tại thôn P, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả

tang Hoàng Văn T2 có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) túi nilon ma túy Heroine có tổng khối lượng 1,372 gam (đã trừ bì) với mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Văn T2 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 13/3/2019 Hoàng Văn T2 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; chấp hành xong phần án phí ngày 28/6/2019, ngày 29/6/2020 chấp hành xong hình phạt tù; chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm; đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 27/9/2021 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì và toàn bộ các vỏ bao gói là vật

Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và vật không sử dụng được. Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-92** quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Hoàng Văn C, việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy anh không biết nên trả lại cho anh Hoàng Văn C; đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với anh Hoàng Văn C không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[13] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[14] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T2 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 05/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (1,210 gam chất ma túy Heroine) được để trong một phong bì niêm phong ghi chữ "QT HOÀNG VĂN T2" và toàn bộ các vỏ bao gói.

3.2. Trả lại cho anh Hoàng Văn C: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, mang biển kiểm soát 12T1 – 92**, đã qua sử dụng, nhiều vết trầy xước, lắp 01 (một) gương chiếu hậu bên trái.

3.3. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T2: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị vỡ.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/11/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T2 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ đến VA;
- UBND xã T1, H. V; T. LS;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Liễu Thị Hạnh